

PHẬT NÓI KINH DU GIÀ ĐẠI GIÁO VƯƠNG _QUYỂN THỨ BA_

Hán dịch: Tây Thiên Dịch Kinh Tam Tạng_ Triều Tán Đại Phu Thí Quang Lộ
Khanh_ Minh Giáo Đại Sư (kẻ bầy tôi là) PHÁP HIỀN phụng chiếu dịch
Phục hồi Phạm Chú và Việt dịch: HUYỀN THANH

CHÂN NGÔN ĐẠI TRÍ BIẾN HOÁ _PHẨM THỨ NĂM_

_Bấy giờ Đức Thế Tôn Đại Biến Chiếu Kim Cương Như Lai quán sát tất cả Như Lai xong, nhập vào **Tịch Tĩnh Vô Trần Tối Thắng Kim Cương Tam Ma Địa**. Ở Tam Ma Địa này xuất ra xong, từ **Kim Cương Tam Muội** (Vajra-samādhi) nói **Nhất Thiết Như Lai Mẫu Phật Nhãn Đại Bồ Tát Chân Ngôn** là:

“Án, bà nga phộc đế (1) lỗ lỗ (2) tắc-phổ lỗ (3) nhập-phộc la (4) để sắt-trá (5) tát đả lỗ tả nễ (6) tát lý-phộc la-tha, sa đạt nễ, sa-phộc hạ (7)”

Om_ Bhagavate ruru sphuru jvala tiṣṭa siddha locane_ Sarvārtha sādhanī svāhā

Khi ấy chư Phật Như Lai với chúng **Thập Địa Mãn Tâm Đại Bồ Tát** nghe Chân Ngôn này xong thấy đều vui vẻ, tất cả quân Ma kinh sợ choáng váng, chỉ niệm Đại Biến Chiếu Kim Cương Như Lai. Nay Chân Ngôn này đầy đủ Đại Trí, nếu có người trì tụng thời hay làm mọi loại thành tựu cho đến người chết khiến cho sống lại (hoàn mạng), hay thành việc khó thành

_Bấy giờ Đức Thế Tôn lại nhập vào **Kim Cương Tối Thượng Sí Thịnh Tam Muội Kim Cương Tam Ma Địa**. Từ Định xuất ra, nói **Chư Phật Mẫu Ma Ma Chỉ Bồ Tát Chân Ngôn** là:

“Án, thương yết lý (1) phiên để yết lý (2) quật trá, quật trá (3) quật trí nễ, quật trí nễ (4) lý-già đa dã, lý-già đa dã (5) quật trí nễ, sa-phộc hạ (6)”

Om_ Śamkare śānti-kare, ghuṭṭa ghuṭṭa, ghuṭṭini ghuṭṭini, ghātaya ghātaya, ghudhini svāhā

Khi ấy, chư Phật Như Lai nghe Phật Mẫu Chân Ngôn này xong, đều rất vui vẻ, chỉ niệm Tâm Kim Cương Như Lai. Chân Ngôn này hay thành tựu tất cả Pháp của nhóm Tứ Tai, Tăng Ích..hay làm ủng hộ cho đến hay diệt tất cả tội chướng.

_Bấy giờ Đức Thế Tôn lại nhập vào **Đại Lạc Vô Biên Liên Hoa Tam Kim Cương Tâm Biến Hoá Tam Muội Kim Cương Tam Ma Địa**. Ở Định xuất ra xong, từ **ba Kim Cương** (Tri-vajraṇam: tam Kim Cương) nói **Chư Pháp Phật Mẫu Bạch Y Bồ Tát Chân Ngôn** là:

“Án, yết trí (1) vĩ yết trí (2) nễ yết trí (3) yết điều, yết trí (4) yết lỗ trá, vi lý-duệ, sa-phộc hạ (5)”

Om_ Kaṭe vikaṭe nikaṭe kaṭam kaṭe karoṭa vīrye svāhā

Khi ấy chư Phật Như Lai nghe Chân Ngôn này xong, thấy đều ra khỏi Định, chỉ niệm Tâm Kim Cương Như Lai. Nếu người trì tụng quán tưởng thời hay làm tất cả việc, hay khéo ủng hộ cho đến tăng trưởng Pháp Tạng vi diệu.

_Bấy giờ Đức Thế Tôn lại nhập vào **Giác Ngộ Chư Thiên Bình Đẳng Tam Kim Cương Đại Lạc Kim Cương Tam Ma Địa**. Từ Định xuất ra xong, nói **Chư Phật Mẫu Đại Trí Đa La Bồ Tát Chân Ngôn** là:

“Án, đa lý (1) đôt đa lý (2) đôt lý, sa-phộc hạ (3)”

Om Tāre tuttāre ture svāhā

Khi ấy chư Phật với các Bồ Tát nghe Chân Ngôn này đều rất vui vẻ, chỉ niệm Đại Biến Chiếu Kim Cương Như Lai. Nếu người trì tụng Chân Ngôn của Bồ Tát này thời hay khiến cho tất cả hữu tình trong Thế Gian chịu làm tôi tớ

_Bấy giờ Đức Thế Tôn lại nhập vào **Nhất Thiết Như Lai Tối Thượng Trí Tam Ma Địa**. Ở Định xuất ra xong, từ **ba Kim Cương** (Tri-vajraṇām: tam Kim Cương) nói **Diệm Man Đắc Ca Đại Phần Nộ Minh Vương Chân Ngôn** là:

“Na mạc tát-đề-lý phộc nhật-la noãn (1) Án, khiết khiết (2) khư hứ khư hứ (3) tát lý-phộc nột sắt-trá (4) tát đỏa na ma ca (5) át tây mẫu đa la (6) bát-la du bá xá, hạ tát-đa (7) tạt đồ lý-bộ nhạ (8) tạt đồ lý-mục kha (9) sát trá-tả la noa (10) a nga tha, a nga tha (11) tát lý-phộc nột sắt-trá, bát-la noa bát hạ lý noa (12) ma hạ vĩ cận-năng, già đát ca (13) vĩ cận-lý đá na na (14) tát lý-phộc bộ đa, phộc thương yết la (15) át trá trá, hạ sa na ni nễ (16) mê già-la tả lý-ma nễ, phộc sa na (17) cô lỗ, cô lỗ (18) tát lý-phộc yết lý-ma (19) thân na, thân na (20) tát lý-phộc mấn đát-la (21) tần na, tần na (22) bát la mẫu nại-la (23) a yết lý-sa dã (24) a yết lý-sa dã (25) tát lý-phộc bộ đản, nễ lý-ma tha (26) nễ lý-ma tha (27) tát lý-phộc nột sắt-trá, bát-la phê xá dã (28) bát-la phê xá dã (29) mạn noa la, mặt đĩnh-duệ (30) phê phộc bà đa nhĩ, vĩ đản đa, yết la (31) cô lỗ, cô lỗ (32) ma ma, a ca lý-dương, mô hạ na, mô hạ na (33) nại hạ, nại hạ (34) bát tả, bát tả (35) ma vĩ lam mặt dã (36) ma vĩ lam mặt dã (37) ma ma, tam ma dã ma nhục tam-ma la (38) hồng hồng, phát trá, phát trá (39) tắc-bổ trá dã (40) tắc-bổ trá dã (41) tát lý-phộc xa ba lý, bổ la ca (42) hứ hứ bà nga tông (43) khản tức la dã tây (44) ma ma, tát lý-phộc lý-thang (45) sa đạt dã, sa-phộc hạ (46)”

Namas tri-vajrāṇām

Om kha kha, khahi khahi, sarva duṣṭa-satva damaka, asi muśala praśū pāśa hasta, catur-bhuja, catur-mukha, ṣaṭ-caraṇa, āgaccha āgaccha_ Sarva duṣṭa prāṇāpahāriṇe, mahā-vighna ghataka vikṛtanana_ Sarva bhūta-bhayam kara_ Aṭṭa hāsanādine vyāghra-carmani vaśane, kuru kuru_ Sarva karmaṃ cchinda cchinda_ Sarva matraṃ bhinda bhinda_ Paramudraṃ ākarṣāya ākarṣāya_ Sarva bhūtaṃ nirmatha nirmatha_ Sarva duṣṭaṃ praveśāya praveśāya_ Maṇḍala madhye vaisvataṃ jīvitanta kara, kuru kuru_ Mama akāryaṃ mohana mohana, daha daha, paca paca, māvilambāya māvilambāya, samayaṃ-anusmare, hūṃ hūṃ phaṭ phaṭ, sphoṭāya sphoṭāya_ Sarva Śāpari-puraka_ He he bhagavaṃ kiṃcirāyasi mama sarvārthaṃ sādha svāhā

Khi ấy tất cả chư Phật với Thập Địa Bồ Tát nghe **Đại Chúng Trí Biến Hoá Minh Vương Chân Ngôn** này xong liền khen ngợi: “Chưa từng có!”, chỉ niệm Đại Biến Chiếu Kim Cương Như Lai. **Xuất Thế Đại Trí Thần Thông Biến Hoá Diệm Man Đắc Ca Phần Nộ Minh Vương** này hay giáng phục chúng sinh đại ác.

Nếu người trì tụng làm Pháp giáng phục các ác thì nên dùng một cái **đầu lâu** (Kapāla), lựa chọn chẳng bị tổn hoại không có đường viền, hai lỗ tai tương thông viên

mãn. Hoặc một đường viền đến hai đường viền với lỗ tai chẳng thông thì cũng có thể làm Pháp. Được đầu lâu này xong, người trì tụng y theo Pháp tụng Chân Ngôn của năm Như Lai với bốn Thân Cận Bồ Tát gia trì, sau đó lấy đất dưới bàn chân của người ác bỏ đây bên trong đầu lâu, người trì tụng dùng bàn chân đạp lên, liền tụng Diệm Man Đắc Ca Minh Vương Chân Ngôn thời mau được giáng phục.

_Bấy giờ Đức Thế Tôn Đại Biến Chiêu Kim Cương Như Lai lại nhập vào **Bất Không Tối Thắng Kim Cương Cam Lộ Phần Nộ Kim Cương Tam Ma Địa**, ra khỏi Định này xong, từ **ba Kim Cương** (Tri-vajraṇām: tam Kim Cương) nói **Vĩ Cận Nan Đắc Ca Phần Nộ Minh Vương Chân Ngôn** là:

“Na mạc tam mãn đa một đà năng (1) na mô phộc nhật-la cốt-lỗ đà dã (2) ma ha năng sắt trá-lỗ đốt-yết trá (3) bồi la phộc dã (4) át tây mẫu đa la (5) bát la luân, bá xá, hạ sa-đa dã (6) Án, a mật-lý đa, quân noa lý (7) khiết khiết, khư hứ khư hứ (8) đề sắt-trá, đề sắt-trá (9) mãn đà mãn đà (10) mô hạ na, mô hạ na (11) nga lý-nhạ, nga lý-nhạ (12) vĩ sa bố trá dã (13) vĩ sa-bố trá dã (14) tát lý-phộc vĩ cận-na, vĩ na dã cương (15) ma hạ nga noa bát đề (16) nhĩ vĩ đán đa yết ra dã (17) hồng, phát trá, sa-phộc hạ (18)”

Namaḥ samanta-buddhānām

Namo vajra-krodhāya mahā-daṃṣṭotkaṭa bhairavāya asi muśala paraśū pāśa hastāya

Om_ Amṛta-kuṇḍali, khakha, khahi khahi, tiṣṭa tiṣṭa, bandha bandha, mohana mohana, garja garja, visphoṭāya visphoṭāya_ Sarva vighna vināyakaṃ mahā-gaṇapati jīvitanta karāya hūṃ phaṭ svāhā

Khi ấy tất cả chư Phật với Đại Bồ Tát nghe Đại Phần Nộ Minh Vương Chân Ngôn này xong liền khen ngợi: “Chưa từng có!”. Tất cả chúng Ma thấy đều kinh sợ, chỉ niệm Đại Biến Chiêu Kim Cương Như Lai.

Nếu người trì tụng muốn làm Pháp **Phát Khiển các Ma ác** thì nên lấy lá cây do gió cuốn rụng xuống, ở bên trong lá ấy vẽ **Minh Vương Luân**. Như vậy vẽ xong, người trì tụng lấy đất dưới bàn chân của Ma ác bỏ ở trong Luân (bánh xe), dùng bàn chân đạp lên, liền tụng Minh Vương Chân Ngôn thì nhóm Ma ác ấy mau tự xa lìa.

_Bấy giờ Đức Đại Biến Chiêu Kim Cương Như Lai lại nhập vào **Bảo Quang Biến Hoá Đại Trí Kim Cương Tam Ma Địa**, ra khỏi Định này xong, từ **ba Kim Cương** nói **Bát La Nghiên Đắc Ca Phần Nộ Minh Vương Chân Ngôn** là:

“Na mạc tam mãn đa một đà năng (1) Án, nhĩ na lý trung (2) trá hồng hồng, phát tra, sa-phộc hạ (3)

Namaḥ samanta buddhānām_ Om_ Jinariṭiḥa hūṃ hūṃ phaṭ svāhā

Khi ấy chư Phật với các Bồ Tát nghe Chân Ngôn của Minh Vương này xong liền khen ngợi: “Chưa từng có!”, chỉ niệm Đại Biến Chiêu Kim Cương Như Lai

Nếu người đối với Chân Ngôn này, y theo Pháp trì tụng thì hay giáng phục hàng Dạ Xoa, La Sát, Khẩn Na La, Bộ Đa, Sa Kiện Đà với Tú Diêu...

_Bấy giờ Đức Thế Tôn lại nhập vào **Cam Lộ Bảo Công Đức Tạng Kim Cương Tam Ma Địa**, ra khỏi Định này xong, từ **ba Kim Cương** nói **Bát Nộ Man Đắc Ca Phần Nộ Minh Vương Chân Ngôn** là:

“Na mạc tam mãn đa một đà năng (1) Án, hồng hồng hồng (2) đá lỗ la (3) vĩ lỗ la (4) tát lý-phộc vĩ sa già đát ca (5) nhập-phộc lý đa, vĩ tác-phủ lăng nga (6) át trá trá, hạ sa kể tát lý (7) tát trá trụ ba (8) phộc nhật-la quật la nễ lý-già đa (9) tả lý đa phược tô đà

đát la (10) nễ thấp-phộc sa (11) ma lỗ đồ đắc-sắt bát-đa (12) đà la ni đát la, ti sa noa (13) át trá trá, hạ sa (14) a ba lý di đa (15) mạt la bát la, cật-la ma (16) a lý-dã ti đa bộ đa nga noa (17) một đình-dạ, một đình-dạ (18) hạ dã ngật-lý phộc (19) khur na, khur na (20) bát la mần đát-la (21) thân na, thân na (22) tất đê-dựng di ni xá (23) a phệ xá dã (24) tất lý-phộc nhập-phộc la (25) tất xá tả nắng (26) tất lý-phộc ngật-la hứ số (27) a bát-la đê hạ đồ bà phộc (28) phộc nhật-la nắng sắt-trá-la (29) khản tức la dã tắy (30) nhất nan, nột sắt-trá ngật-la hạ (37) nột sắt-trá tất lý-na phộc (32) đọt na, đọt na (33) ma tha, ma tha (34) ma trá, ma trá (35) bá trá, bá trá (36) bá trá dã, bá trá dã (37) mần đà, mần đà (38) một đà, đát lý-ma, tăng già (39) a nhục nghê-dã đưong yết lý-mắng (40) cô lỗ, thi kiệt-lắng (41) hạt dã ngật-lý phộc dã, phát trá (42) phộc nhật-la dã, phát trá (43) phộc nhật-la nga đát-la dã, phát trá (44) phộc nhật-la nễ đát-la dã, phát trá (45) phộc nhật-la nắng sắt trá-la dã, phát trá (46) phộc nhật-la quật la dã, phát trá (47) phộc nhật-la quật la, nễ lý-già đa na dã, phát trá (48) bát la mần đát-la (49) vĩ na thiết na dã, phát trá (50) đê-lại lộ chỉ bậ dương yết la dã, phát trá (51) tất lý-phộc yết lý-di số (52) a bát-la đê hạ đa dã, phát trá (53) phộc nhật-la cô la (54) đát-la sa na yết la dã, phát trá (55) hồng hồng hồng (56) phát trá, phát trá, phát trá (57)”

Namaḥ samanta-buddhānaṃ

Om_ hūṃ hūṃ hūṃ, taru la virula_ Sarva viṣa ghaṭaka jvalitā visphu liṅga, aṭṭa hāsa keśari saṭāṭa paṭaṃ kāra, vajra-ghora nirghāta cārita-vasudhātala, niśvāsāmāruto kṣipta dhāraṇī dhara-bhīṣaṇa. aṭṭa hāsa, aparimita vara parākrama_ ārya-bhita bhūta-gaṇa-adhyuṣitā, budhya budhya, hayagrīva khāda khāda, paramantraṃ cchinda cchinda, siddhiṃ me diśa, āviśāya_ Sarva jvala piśācānāṃ, sarva graheśva apratihata-udbhava, vajra-damṣṭra kiṃcirayasi_ Imaṃ sarva duṣṭa grahaṃ-duṣṭa samvā, dhuna dhuna, matha matha, maṭa maṭa, ghāṭa ghāṭa, ghāṭaya ghāṭaya, bandha bandha, naṭā naṭā_ buddha dharma saṃgha-anujñātā, karmaṃ kuru śīghraṃ

Hayagrīva phạ

Vajrāya phạ

Vajra-gātrāya phạ

Vajra-netrāya phạ

Vajra-damṣṭrāya phạ

Vajra-ghorāya phạ

Vajra-ghora-nirghāta-nāya phạ

Paramantra vināśanāya phạ

Trilokya-bhayaṃ karāya phạ

Sarva karmeśva-apratihatāya phạ

Vajra-kula trāśanāya phạ

Hūṃ hūṃ hūṃ, phạ phạ phạ, svāhā

Khi ấy tất cả Đại Chúng nghe Minh Vương Chân Ngôn này xong, đều rất sợ hãi, chỉ niệm Đức Đại Biện Chiêu Kim Cương Như Lai.

Người trì tụng muốn giải trừ tất cả chất độc, nên y theo Pháp tướng bên trong lòng bàn tay của mình có hoa sen, lại tụng trong hoa sen sinh ở chữ **Kháng** (𑖕:Hūṃ) toả hào quang chiếu sáng, y theo **Phần Nộ Minh Vương Tam Ma Địa** quán tướng thời hay giải trừ tất cả sự độc ác trong ba cõi

_Bấy giờ Đức Thế Tôn lại nhập vào **Bất Không Thành Trụ Tối Thượng Bảo Tràng Kim Cương Tam Ma Địa**, ra khỏi Định này xong, từ **ba Kim Cương** nói **Nễ La Nan Noa Đại Phần Nộ Minh Vương Chân Ngôn** là:

“Na mạc tam mǎn đǎ một đǎ nǎng (1) Ắn, y hệ-duệ hứ (2) bà nga tông phộc nhật-la, nễ la nan noa (3) đở lỗ đở lỗ (4) la hồ, la hồ (5) hạ hạ (6) ngỗ lỗ, ngỗ lỗ (7) ngỗ la ba đã (8) ngỗ la ba đã (9) cật-la ma, cật-la ma (10) bà nga tông (11) phộc dụ phệ nghệ na (12) bộ đǎn, thi kiệt-lǎng (13) na mô hạ na hạ (14) na la na la (15) phộc hạ, phộc hạ (16) bát tả bát tả (17) tǎt trá, tǎt trá (18) bá trá đã (19) bá trá đã (20) mạt trá, mạt trá (21) mạt trá bát đã (22) mạt trá bát đã (23) tǎt lý-phộc yết lý-ma ni (24) thân na, thân na (25) tần na, tần na (26) bạc xoa, bạc xoa (27) di na mạt tả (28) lỗ đê la mạt tả (29) di na mạt nhạ (30) lỗ đê la tǎt-lý đã (31) y hệ-duệ hứ, bà nga tông (32) tǎt lý-phộc vĩ cận-na nễ (33) tǎt lý-phộc vĩ ninh-dǎ nễ (34) tǎt lý-phộc mǎn đǎt-la ni (35) tǎt lý-phộc mô la yết lý-ma ni (36) tǎt lý-phộc mô la ngật-la hạ (37) mô hạ na, mô hạ na (38) bạn nhạ, bạn nhạ (39) ma lý na, ma lý-na (40) nhất nan di ca lý-dương (41) sa đǎt đã, hồng (42) nễ la đã (43) nễ la phộc nhật-la nan noa đã (44) đở lỗ, đở lỗ (45) vĩ cận-na, vĩ na đã cương (46) na thiết ca đã (47) hồ lỗ, hồ lỗ (48) nỉ bát-đǎ tán noa đã (49) tǎt lý-phộc thiết đót-lỗ noǎn (50) hột-lý na dạ, nễ tần noa đã (51) thân na, thân na (52) vĩ ninh-dǎ na, thế na ca, hồng (53) vĩ ninh-dǎ tương thǎt sǎt-trá, yết lý-ma (54) tam-ma la, tam ma dương (55) phộc nhật-la đǎt la, phược tả nǎng (56) ma lý-ma vĩ nễ cật-lý đǎt đã (57) hồng hồng (58) mô hạ na, mô hạ na (59) na mô hạ na hạ (60) đở lỗ, đở lỗ (61) cô lỗ, cô lỗ (62) hồ lỗ, hồ lỗ (63) phát tra, hồng hồng (64) cật-lý đǎn đǎt duệ (65) nỉ phộc lý thù (66) vĩ nại-la bát ca đã (67) mô hạ na, mô hạ na (68) phộc nhật-la nan ni na, sa-phộc hạ (69)”

Namaḥ samanta-buddhānāṃ

Om_ Ehyehi bhagavaṃ vajra-nīla-daṇḍa, turu turu, laghu laghu, hā hā, gulu gulu, gulāpaya gulāpaya, krama krama, bhagavaṃ vāyuvegena bhūtaṃ śīghraṃ, daha daha, dara dara, vaha vaha, paca paca, paṭa paṭa, paṭāya paṭāya, maṭa maṭa, maṭāya maṭāya

Sarva karmaṇi cchinda cchinda, bhinda bhinda, bhakṣa bhakṣa, meda maṃsa, rudhira matsya, medamajā rudhira priya

Ehyehi bhagavaṃ sarva vighnāni, sarva vidyāni, sarva mantrāni, sarva mūla-karmaṇi, sarva mūla-grahā, mohana mohana, bhañja bhañja, marda marda

Idaṃ me kāryaṃ sādahaya hūṃ, nīlāya nīla-vajra-daṇḍāya, turu turu, vighna vināyakaṃ nāśa-kāya, huru huru, dīpta-caṇḍāya, sarva śtrūnām-hṛdaya anipītraya, cchinda cchinda, vidyānām cchedaka hūṃ, vidyānām śiṣṭha karma smara samayaṃ, vajra-dhāra vacana, marda vinikrintaya hūṃ hūṃ, mohana mohana, daha daha, turu turu, kuru kuru, huru huru, phaṭ, hūṃ hūṃ, kṛtāntāye deva-ṛṣi vidrapakāya, mohana mohana, vajra-daṇḍinaṃ svāhā

Khi ấy Đức Thế Tôn nói Đại Phần Nộ Minh Vương Chân Ngôn này xong thời hết thấy tất cả cõi Phật thấy đều chấn động, tất cả chúng Ma thấy đều kinh sợ, chỉ niệm Đại Biến Chiếu Kim Cương Như Lai.

Nếu người trì tụng muốn trừ các Ma thời nên y theo Pháp tụng Chân Ngôn này tám trăm biến với kết Bản Ấn thì hay trừ tất cả loài Ma

Bấy giờ Đức Thế Tôn Đại Biến Chiếu Kim Cương Như Lai lại nhập vào **Phổ Biến Biến Hoá Trang Nghiêm Kim Cương Tam Ma Địa**, ra khỏi Định này xong, từ **ba Kim Cương** nói **Đại Lực Phần Nộ Minh Vương Chân Ngôn** là:

“Na mạc tam mǎn đǎ một đǎ nǎng (1) Ắn, hồng hồng hồng (2) phát tra, phát tra, phát trá (3) Ắn Ắn, ốc ngật-la du la bá ni (4) hồng hồng, phát tra, phát tra (5) Ắn, nhĩ-du

đề, nễ lý-na na (6) hồng hồng hồng (7) phát tra, phát tra, phát tra (8) ma hạ mặt la dã, sa-phộc hạ (9)”

Namaḥ samanta-buddhānāṃ

Oṃ_ hūṃ hūṃ hūṃ, phaṭ phaṭ phaṭ

Oṃ Oṃ, ugra-sūra-pāṇi, hūṃ hūṃ, phaṭ phaṭ

Oṃ_ dyoti nirnāda_ hūṃ hūṃ hūṃ, phaṭ phaṭ phaṭ

Mahā-balāya svāhā

Khi ấy tất cả chúng Ma nghe Đại Lực Phần Nộ Minh Vương Chân Ngôn này xong, đều rất kinh sợ, chỉ niệm Đại Biến Chiêu Kim Cương Như Lai.

Nếu lại có người hay đối với Chân Ngôn, Ấn Tướng này, y theo Pháp trì tụng thời người đầy hay làm tất cả Pháp thành tựu với hay tuôn mưa, cũng hay ngưng mưa.

_Bấy giờ Đức Thế Tôn lại nhập vào **Phổ Biến Sí Thịnh Kim Cương Tam Ma Địa**, ra khỏi Định này xong, từ **ba Kim Cương** nói **Trá Chỉ Phần Nộ Minh Vương Chân Ngôn** là:

“Na mạc tam măn đa một đà nẵng (1) Ấn, trá chi (2) hồng, nhược (3)”

Namaḥ samanta-buddhānāṃ_ Oṃ_ Takki hūṃ jah

Khi ấy tất cả chư Phật với các Bồ Tát nghe Chân Ngôn của Minh Vương này xong thời khen ngợi: “Chưa từng có!”. Tất cả chúng Ma thấy đều kinh sợ, choáng váng té xuống đất.

Nếu người trì tụng muốn làm Pháp Giáng Phục thì nên y theo Pháp Yết Ma làm hình tượng của Ma xong, dùng bàn chân đạp lên, hiện tướng phần nộ, nên kết Bản Ấn, tụng Chân Ngôn này, liền được giáng phục tất cả chúng Ma, cũng hay giải trừ Chú khác.

_Bấy giờ Đức Thế Tôn lại nhập vào **Lợi Kim Cương Sí Thịnh Quang Minh Kim Cương Tam Ma Địa**, ra khỏi Định này xong, từ **Tam Kim Cương** nói **Bất Động Tôn Đại Phần Nộ Minh Vương Chân Ngôn** là:

“Na mạc tam măn đa một đà nẵng (1) Ấn, a tả la tế trá (2) ca noa noa (3) noa trá, noa trá (4) mô trá, mô trá (5) mặt trá, mặt trá (6) đất trá, đất trá (7) đề sắt-trá, đề sắt-trá (8) a vĩ thiết, a vĩ thiết (9) ma hạ măn đa ba la (10) độ na, độ na (11) đề ni, đề ni (12) kha na, kha na (13) vĩ khiết-nẵng, ma la dã (14) ma la dã (15) nột sắt-điều, bà xoa dã (16) bà xoa dã (17) tát lý-tông, cô lỗ cô lỗ (18) chỉ lý chỉ lý (19) ma hạ vĩ sa ma, phộc nhật-la (20) tác-bổ trá dã (21) tác-bổ trá dã (22) hồng hồng hồng (23) đất-lý mặt lý đa, lăm nga, nan đa ca (24) áng áng áng (25) kháng kháng kháng (26) a tả la tế trá (27) tác-bổ trá dã, tác-bổ trá dã (28) hồng, a tam măn đề ca, đất-la trá (29) ma hạ mặt la xá đa dã (30) tam ma dương (31) mãng đất-lăm khiếm nẵng (32) du diệt đồ lỗ ca (33) tốt-đồ thiết đồ, phộc nhật-lý (34) na mô tốt-đồ, a bát-la đề hạt đa, phộc lý ti-dược (35) nhập-phộc la dã, đất-la trá (36) a tát mô hạ, na mạc, sa-phộc hạ (37)”

Namaḥ samanta-buddhānāṃ

Oṃ_ Acala-ceṭa-gaṇanāṃ, naṭṭa naṭṭa, moṭṭa moṭṭa, maṭṭa maṭṭa, ṭaṭṭa ṭaṭṭa, tiṣṭa tiṣṭa, āviśa āviśa, mahā-matta-pāla, dhuna dhuna, tiṇi tiṇi, khāda khāda, vighnaṃ māraya māraya, duṣṭāṃ bhakṣa bhakṣa, satvaṃ kuru kuru, kiri kiri, mahā-viśama-vajra sphoṭāya sphoṭāya, hūṃ hūṃ hūṃ, ṭṛvalita raṃga narttika, aṃ aṃ aṃ, hūṃ hūṃ hūṃ, acala-ceṭa sphoṭāya sphoṭāya, hūṃ, asamantika trāṭ, mahā-bala sātatyā samayaṃ mantraṃ hāṃ maṃ, śuddhyantu loka stvasya tu vajrī namastva apratihata balebhyaḥ jvalāya trāṭ, asamoha namaḥ svāhā

Khi ấy tất cả hàng Trời, Rồng, Dạ Xoa, Càn Thát Bà, A Tu La, Ca Lô La, Khẩn Na La, Ma Hầu La Già với các quân Ma...thấy đều kinh sợ choáng váng té xuống đất, thân như bị lửa thiêu đốt, chịu khổ não lớn, chỉ niệm Đại Biếu Chiêu Kim Cương Như Lai.

Nếu người y theo Pháp trì tụng Chân Ngôn của Minh Vương này thì hay câu triệu các Đồng Nữ với thành tựu mọi loại việc đã ham muốn. Vị Minh Vương này tức là Biếu Chiêu Như Lai.

_Bấy giờ Đức Thế Tôn lại nhập vào **Đại Uy Lực Sĩ Thịnh Quang Minh Tam Thân Kim Cương Trí Kim Cương Tam Ma Địa**, ra khỏi Định này xong, nói **Giáng Phục Tam Giới Phần Nộ Minh Vương Chân Ngôn** là:

“Án, tôn bà, nễ tôn bà, hồng (1) ngật-ly hận-noa, ngật-ly hận-noa, hồng (2) ngật-ly hận-noa bá dã, ngật-ly hận noa bá dã, hồng (3) a na dã, hô, bà nga tông (4) vĩ ninh-đã la nhạ, hồng, phát tra (5)”

Om_ Sumbha nisumbha hūṃ, gṛhṇa gṛhṇa hūṃ, gṛhṇāpaya gṛhṇāpaya hūṃ, ānaya hoḥ bhagavaṃ sarva vidya-rāja hūṃ phaṭ

Khi ấy tất cả Trời, Người nghe Chân Ngôn của Minh Vương này xong thời Tâm sinh kinh sợ, choáng váng té xuống đất, chỉ niệm Đại Biếu Chiêu Kim Cương Như Lai

Nếu người y theo Pháp trì tụng Chân Ngôn của Minh Vương này với quán tưởng sợi dây, móc câu Kim Cương thì hay câu triệu tất cả Thiên Nữ. Pháp này là tối tôn tối thắng ở trong Pháp Câu Triệu

_Bấy giờ Đức Thế Tôn lại nhập vào **Đại Trí Biếu Hoá Đại Tinh Tiến Kim Cương Tam Ma Địa**. Ra khỏi Định này xong, nghĩ nhớ Bồ Đề tối thượng, nơi sinh ra chư Phật của **ba Thân**, hiện Đại Thần Thông hoá Phật như mây. Thời các **Hoá Phật** (Nirmāṇa-buddha) mỗi mỗi vị đều cầm sợi dây với chày Kim Cương, móc câu Kim Cương...Pháp này hay thỉnh triệu tất cả Phật hướng chi là các Bồ Tát

Thời A Xà Lê tướng bản thân mình tức là tướng Chân Ngôn, tướng Chân Ngôn này tức là Trí chân thật, Trí này tức là Đại Biếu Chiêu Kim Cương Như Lai ngồi Kiết Già ở trên vành trăng, thân như màu mặt trăng, tướng tốt viên mãn. Như vậy y theo Pháp quán tưởng, trì tụng ắt hay thỉnh triệu chư Phật Bồ Tát.

Nếu muốn câu triệu tất cả Đồng Nữ với A Tu La Nữ...thời nên xưng Bản Danh, quyết định mau đến.

_Lại nói Pháp Câu Triệu của **Phộc Nhật-La Bá Đa La Minh Vương** mà **ba Kim Cương** đã sinh ra. Minh Vương này hay ủng hộ Thế Giới ở phương bên dưới. Tay cầm cây Tam Xoa, chày Kim Cương, sợi dây, móc câu.... Hay giáng phục A Tu La, hay câu triệu tất cả chúng sinh.

Nếu người trì tụng muốn làm Pháp Câu Triệu, nên dùng Chu Sa hoặc Bạch Thạch, hoặc Thu Hoàng. Lúc mặt trời mới mọc thời hướng về mặt trời mà ngồi. Trước tiên quán tưởng Đại Biếu Chiêu Kim Cương Như Lai, tiếp theo tưởng Diệm Cát Tường Bồ Tát.

Tiếp theo tưởng Diệm Man Đắc Ca Minh Vương, tay cầm móc câu Kim Cương, khắp thân toả ánh sáng, hiện tướng Đại Phần Nộ xong, liền tụng Chân Ngôn của Minh Vương, gia trì vào thuốc của nhóm Chu Sa, nơi viết tên của người muốn câu triệu, cho đến Long Nữ, Dạ Xoa Nữ với Na La Diên Thiên, Đại Tự Tại Thiên...thấy đều kinh sợ, mau đến hiện trước mặt. Nếu chẳng y theo Pháp quán tưởng, trì tụng Pháp Câu Triệu thì cuối cùng chẳng được thành. Nếu y theo Giáo Pháp này trì tụng thì việc đã mong cầu đều được thành tựu, rồi nói **Tụng** rằng

“Kim Cương Tát Đỏa Đại Bồ Tát
Khéo hay viên mãn **Tâm Kim Cương** (Vajra-citta)
Y Pháp trì tụng, nếu tương ứng
Chỗ việc đã làm đều thành tựu”

_Bấy giờ Đức Thế Tôn lại nhập vào **Đại Trí Biến Hoá Kim Cương Tam Ma Địa**, ra khỏi Định này xong, từ **ba Kim Cương** nói **Đại Phần Nộ Bồ Tát Chân Ngôn** là:

“Án du lý nễ, sa-phộc hạ (1)”

Om Sūlin svāhā

Khi ấy tất cả **Long Nữ** (Nāga-kanyā) nghe Chân Ngôn này xong thấy đều kinh sợ, thân như bị lửa thiêu đốt, chỉ niệm Đại Biến Chiếu Kim Cương Như Lai. Chân Ngôn của Đại Bồ Tát này, nếu y theo Pháp quán tưởng, trì tụng thì hay câu triệu tất cả Rồng với Long Nữ đoan chính trang nghiêm đều đến hiện trước mặt.

_Bấy giờ Đức Thế Tôn lại nhập vào **Đẳng Hư Không Đại Hải Biến Hoá Thần Thông Tam Muội Tam Ma Địa**, ra khỏi Định này xong, từ **ba Kim Cương** nói **Đại Tôn Na Bồ Tát Chân Ngôn** là:

“Na mạc táp bát-đa nẵng (1) tam miểu cật-tam một đà, cô trí nẵng (2) đất ninh-dã tha (3) Án, tả lệ, tổ lệ, tôn nỉ, sa-phộc hạ (4)”

Namaḥ saptānāṃ samyakṣambuddha koṭīnāṃ

Tadyathā: Om Cale cule cuṇḍhe svāhā

Khi ấy, Đức Thế Tôn nói Chân Ngôn của Tôn Na Bồ Tát này xong thời cõi nước của chư Phật thấy đều chấn động, các Đại Bồ Tát đều ra khỏi Tam Ma Địa, tất cả chúng Ma với các hàng Dạ Xoa, A Tu La Nữ...Tâm sinh kinh sợ, chịu khổ não lớn như lửa thiêu đốt thân, chỉ niệm Đại Biến Chiếu Kim Cương Như Lai.

Chân Ngôn của Bồ Tát này, nếu lại có người y theo Pháp quán tưởng, chí Tâm trì tụng thì tất cả sự mong cầu đều được thành tựu.

_Bấy giờ Đức Thế Tôn lại nhập vào **Hư Không Tạng Tối Thắng Kim Cương Tam Ma Địa**, ra khỏi Định này xong, từ **ba Kim Cương** nói **Đại Pháp Cam Lộ Tàn My Bồ Tát Chân Ngôn** là:

“Án, bạt dã, na thiết nễ (1) đất-la sa nễ (2) đất-la sa dã (3) đất-la sa dã (4) bệ-ly cô trí, đất trí (5) phệ la trí (6) thuê đế (7) thuê đa, nhạ trí nễ, sa-phộc hạ (8)”

Om bhaya nāsani trāsani, trāsaya trāsaya, bhṛkuṭi taṭi vellati, śvete śveta, jaṭin svāhā

Khi ấy tất cả Trì Minh Thiên với các hàng Trời...nghe Chân Ngôn của Đại Bồ Tát này xong thấy đều kinh sợ, thân tâm run rẩy, tất cả các Ma sợ hãi bỏ chạy, chỉ niệm Đại Biến Chiếu Kim Cương Như Lai

Chân Ngôn này, nếu y theo Pháp trì tụng cũng hay câu triệu các Rồng có uy lực lớn với Long Nữ, A Tu La với A Tu La Nữ, Dạ Xoa với Dạ Xoa Nữ...đều đến hiện trước mặt.

Nếu trì tụng một **Câu Chi** (Koti:100 triệu) thì hay giáng phục các Ma với khéo làm tất cả Pháp thành tựu.

Nếu lại có người huỷ báng A Xà Lê với huỷ báng Kinh Điện Đại Thừa cho đến nhóm Chân Ngôn bí mật...ở Pháp tối thắng này mà làm Trì Tụng thì người ấy sẽ bị Ma ác gây các chướng nạn, Pháp chẳng thành tựu, lại tự phá hoại.

Nếu người tin trọng Pháp của Thầy (sư pháp) như Đức Phật, quán tưởng tất cả chúng sinh rồi thực hành lợi lạc thì người đầy đã làm, đã mong cầu...tất cả thành tựu, lại chẳng lâu sẽ chứng Đại Bồ Đề

_Lại nói Pháp thành tựu. Nếu người trì tụng muốn làm Pháp Giáng Phục thì nên dùng **Lỗ Địa La** (Rudhira: máu) nhuộm áo, mặc áo này xong, quán tưởng Bản Thân tức là Minh Vương. Làm tướng phần nộ xong dùng hai chân đạp lên hình tượng của Ma, trì tụng Chân Ngôn của Minh Vương thì chẳng lâu Ma ấy liền tự nhiên trừ diệt.

Hoặc dùng **Sa Lý La** (Salīla: một loại đất) nhuộm áo, như trước quán tưởng Minh Vương, làm tướng phần nộ xong, dùng bàn chân đạp lên Ma, trì tụng Chân Ngôn thì Ma ấy cũng tự trừ diệt.

Hoặc dùng **Mẫn Mẫu Đất-La** nhuộm áo. Như trước, y theo Pháp quán tưởng, trì tụng Chân Ngôn, đạp lên tượng của Ma cũng khiến trừ diệt.

Hoặc dùng **Bạt Tam Ma** nhuộm áo. Như trước làm tướng Đại Phần Nộ, trì tụng Chân Ngôn một ngàn biến thì các nhóm Ma ấy thấy đều trừ diệt

Nếu người trì tụng khéo hiểu thấu Nghi Tắc của Ấn Tướng. Như trước, y theo Pháp quán tưởng, trì tụng cho đến hữu tình trong ba cõi đều hay giáng phục

_Lại nữa, nói nơi chốn Trì Tụng là chỗ ở của **bảy Mẫu** (Sapta-mātṛka:7 vị Âm Mẫu), hoặc trong rừng **Thi Đà** (Śīta-vana:rừng chứa xác người chết), hoặc bên trong nhà trống, hoặc nơi cư ngụ của một mình Thiên Tôn, hoặc dưới gốc cây lớn, hoặc trong ngã tư đường...Chọn lựa đất như vậy thì nên làm Pháp Giáng Phục.

Người trì tụng, trước tiên dùng xương người dài tám ngón tay làm cây cọc, lấy đất dưới bàn chân của người giáng phục, làm hình tượng của họ, tụng **Căn Bản Chân Ngôn** 108 biến gia trì vào cây cọc rồi đóng vào tượng ấy. Sau đó cầm hình tượng này đi đến bên ngoài cửa của nhà người ấy, kín đáo chôn trong đất, trải qua nửa tháng thì mau đến chịu hàng phục. Nếu chẳng chịu hàng phục thì mau tự phá hoại. Điều này chẳng thể giải

Lại nữa, Pháp thành tựu. Người trì tụng trước tiên dùng một cái đầu lâu tròn trịa không có tổn hoại. Ở bên trong đầu lâu, viết Chân Ngôn, y theo Pháp gia trì xong. Như trước ngằm chôn bên ngoài cửa nhà của người hàng phục, hoặc trong thôn xóm thì mau hay pháp khiến người hàng phục ấy.

Lại nữa, Pháp thành tựu. Người trì tụng dùng lá **Bối Đa** hoặc vỏ cây hoa, hoặc trên tấm vải, viết Chân Ngôn, như Nghi Pháp lúc trước, ngằm chôn bên ngoài cửa của nhà người ấy thì mau được hàng phục.

_Bấy giờ Đức Thế Tôn Đại Biến Chiếu Kim Cương Như Lai nói Pháp Giáng Phục này xong. Lại nhập vào **Nhất Thiết Như Lai Tam Kim Cương Quyết Đại Trí Kim Cương Tam Ma Địa**. Ra khỏi Định này xong, từ **ba Kim Cương** của Thân miệng ý...nói **Nhất Thiết Tam Giới Đại Trí Quyết Chân Ngôn** là:

“**Án, khiết khiết (1) khiết đất dã, khiết đất dã (2) tát lý-phộc nột sắt-điều, phát tra (3) kế la dã (4) kế la dã (5) tát lý-phộc bá bang, phát tra (6) hồng hồng (7) phộc nhật-la kế la (8) phộc nhật-la đạt lỗ nghê-dã, ba dã đề (9) ca dã, phộc cốt-tức đa (10) phộc nhật-la kế la dã (11) hồng, phát tra (12)**”

Oṃ_ Kha kha, khādaya khādaya, sarva duṣṭaṃ phaṭ, kīlaya kīlaya, sarva pāpaṃ phaṭ, hūṃ hūṃ, vajra-kīla, vajra-taru-jña-apāyati, kāya vāk-citta, vajra-kīlaya hūṃ phaṭ

Khi ấy, tất cả chư Phật với các Bồ Tát nghe Chân Ngôn này xong thời khen ngợi: “Chưa từng có!”, chỉ niệm Đại Biện Chiêu Kim Cương Như Lai.

Chân Ngôn này hay trừ tất cả Ma. Khi người trì tụng muốn làm Pháp thì nên dùng xương người làm cây cọc, hoặc gỗ Khư Ni La, hoặc sắt... có thể được làm cây cọc. Cây cọc đã thành tựu thì nên dùng Ấn Tướng, ấy là **Đại Biện Chiêu Kim Cương Như Lai Căn Bản Ấn**, hoặc **Bảo Sinh Phật Ấn**, hoặc **Diệm Ma Đắc Ca Kinh Vương Ấn**, hoặc **Trá Chỉ Minh Vương Ấn** với **Đại Lực Minh Vương Ấn**Sau đó quán tưởng Kim Cương Tát Đỏa Bồ Tát toả ánh sáng khắp thân, liền làm Pháp **Trừ Ma**

Người trì tụng y theo Nghi của Kim Cương Tát Đỏa Bồ Tát, tưởng quân Ma ấy từ đỉnh đầu đến bàn chân, khắp thân bị cây cọc Kim Cương đánh đỉnh, cho đến đây cõi hư không đều là cây cọc Kim Cương. Như vậy y theo Pháp quán tưởng, trì tụng ba Nghiệp tương ứng thì Kim Cương Tát Đỏa Bồ Tát này hay đóng đỉnh tất cả Ma

Bấy giờ Đức Thế Tôn Đại Biện Chiêu Kim Cương Như Lai lại nhập vào **Thân Trí Biện Hoá Kim Cương Tam Ma Địa**. Ra khỏi Định này xong, từ **thân miệng ý** nói **Thân Kim Cương Tam Muội Vô Nhị Chân Ngôn** là:

“Án, thân na, thân na (1) mô hạ na, mô hạ na (2) na mô hạ na hạ (3) nễ bát-đa, phộc nhật-la, tác cật-la (4) hồng, phát tra (5)”

Oṃ_ cchinda cchinda, mohana mohana, daha daha, dīpta-vajra-cakra hūṃ phat

Thời A Xà Lê tác **Kim Cương Ấn**, quán tưởng Biện Chiêu Phật. Lại tưởng Chân Ngôn này như cây cọc Kim Cương, làm thế đóng cọc thì khoảng làm Pháp cho đến chư Phật đều ra khỏi Thiền Định, khen rằng: “Chưa từng có!.. Tất cả chúng Ma thấy đều chịu hàng phục. Nếu chẳng y theo điều này liền bị phá hại

Bấy giờ Đức Thế Tôn Đại Biện Chiêu Kim Cương Như Lai lại nhập vào **Đại Tâm Đại Trí Kim Cương Biện Hoá Kim Cương Tam Ma Địa**. Ra khỏi Định này xong, từ ba Kim Cương của thân miệng ý, nói **Đại Phần Nộ Quyết Chân Ngôn** là:

“Án, phộc nhật-la la nhạ, hồng (1)”

Oṃ- Vajra-rāja hūṃ

Khi A Xà Lê tụng Chân Ngôn này xong, tưởng chày Kim Cương Ngũ Cổ đầy khắp hư không, dùng sức của Chân Ngôn này giáng phục các Ma. Lại tưởng thế đóng cọc thì khoảng đóng cọc, tất cả chúng Ma thấy đều chịu hàng phục. Nếu chẳng y theo Pháp này thì ngay thân liền bị hoại

Bấy giờ Đức Thế Tôn Đại Biện Chiêu Kim Cương Như Lai lại nhập vào **Vô Lượng Thọ Ngũ Tam Muội Biện Hoá Kim Cương Tam Ma Địa**. Ra khỏi Định này xong, từ **Thân Khẩu Ý Tam Muội** nói **Đỉnh Quyết Chân Ngôn** này là:

“Án, hột-lý (1) Án, bộ lý-phổ phộc (2)”

Oṃ_ Hriḥ_ Oṃ_ Bhū-bhūvaḥ

Khi A Xà Lê tụng Chân Ngôn này xong thời quán tưởng **Liên Hoa Ấn** toả hào quang sáng rực, dùng Chân Ngôn, Ấn Tướng giáng phục Ma Oán, tưởng như thế đóng cọc. Như vậy y theo Pháp trì tụng thời tất cả chúng Ma thấy đều chịu hàng phục, nếu chẳng y theo Pháp đều bị trừ diệt. Cây cọc Kim Cương chân thật này, giả sử đầy hư không đều là các Ma Oán đều có thể đóng đỉnh được.

_Bấy giờ Đức Đại Biển Chiếu Kim Cương Như Lai nói Pháp **Bí Mật Quán Tượng Định Quyết** này. Đức Như Lai ấy khéo lợi cho Tâm của chúng sinh rất vui vẻ mà nói **Tụng** là:

“Bí Mật Diệu Pháp Đệ Nhất Nghĩa
Tổng nhiếp Lý chân thật thâm sâu
Câu vắng lặng khó bàn tối thượng
Đầy tức **Kim Cương Đại Trí Quyết** (cây cọc Đại Trí của Kim Cương)
Khéo đóng tất cả Chút tà ma
Cho đến loài chẳng nhận **Phật Sắc**
Pháp đóng cọc của Phật như vậy
Đều sinh từ Diệu Trí chân thật”

_Bấy giờ Đức Thế Tôn Đại Biển Chiếu Kim Cương Như Lai nói **Tụng** này xong, lại nhập vào **Nhất Thiết Vi Diệu Tự Kim Cương Tam Ma Địa**. Ra khỏi Định này xong, nói **Nhật Tiền Bồ Tát Chân Ngôn** là:

“Án, ma lý tức-duê (1) nỉ phộc đa duê, sa-phộc hạ (2)”

Om Marīcye devatāye svāhā

Khi ấy, tất cả Phật với các Bồ Tát nghe Chân Ngôn này thấy đều vui vẻ. Chân Ngôn này hay làm tất cả việc, hay trừ nạn Oán Tặc

Nếu người y theo Pháp thọ trì thì đi ở trên đường, tất cả các ác chẳng thể được dịp thuận tiện gây hại.

_Bấy giờ Đức Thế Tôn Đại Biển Chiếu Kim Cương Như Lai lại nhập vào **Giáng Chư Ác Ma Thiện Độ Nhất Thiết Chúng Sinh Đại Trí Lực Tối Thắng Kim Cương Tam Ma Địa**. Ra khỏi Định này xong, nói **Giáng Phục Đại Thiên Giới Bồ Tát Chân Ngôn** là:

“Án, ma hạ tất hạ sa-la, bát-la mặt lý-na nễ (1) phộc la tất địa, na duê kếp (2) ma ni phộc nhật-ly (3) hồng, phát tra, sa-phộc hạ (4)”

Om Mahā-sahasra-pramardane vara siddhi nāyike, maṇi-vajrī hūṃ phaṭ svāhā

Khi ấy, Đức Thế Tôn nói Chân Ngôn này xong thời tất cả cõi Phật thấy đều chấn động, tất cả Bồ Tát đều ra khỏi Thiên Định, tất cả các Ma thấy đều kinh sợ chịu khổ não lớn như lửa thiêu đốt thân, rồi bạch Phật rằng: “Các Ma, chúng con bị Đại U Lực của Chân Ngôn cho nên đều chịu khổ não. Từ nay về sau, ở nơi chốn nào nếu có người trì tụng Chân Ngôn này, thề chẳng gây ra Ma Nạn cho người ấy, làm ủng hộ dài lâu khiến cho tăng thọ mệnh”

_Bấy giờ Đức Thế Tôn lại nhập vào **Cứu Đê Thích Giáng Phục Đại Lực A Tu La Tối Thắng Tam Ma Địa**. Ra khỏi Định này xong, nói **Tối Thượng Bảo Tràng Đà La Ni** là:

“Án, bà nga phộc đê (1) đặc-phộc nhạ, ngật la kếp dụ lý (2) bát-la tặc ninh-dã, vĩ đặc-vông tất na, yết lý (3) bà tặc ninh-dã, bát lý bá la nễ (4) ô lặc-la mục khế (5) khiết khiết (6) khur hứ, khur hứ (7) bát la tặc ninh-dã, a nan đa bộ nhĩ na (9) a nan đa mục khế na (10) bát-la hạ la (11) bát-la hạ la (12) hồng, phát tra, sa-phộc hạ (13)”

Om Bhagavate dhvajāgra-keyūrī prasannya vidhvamsaya kare, bhāsanya parivārānām, ulkā-mukhānām, kha kha, khāhi khāhi, prasannya, ananta-pūjīnām, ananta-mukhenām, prahāra prahāra, hūṃ phaṭ svāhā

Khi ấy Đức Thế Tôn nói Đại Bảo Tràng Đà La Ni này xong thời hết thấy cõi Phật thấy đều chấn động, các Đại Bồ Tát đều ra khỏi Thiên Định. Tất cả Dạ Xoa, La Sát với các chúng Ma cừu khổ não lớn, chỉ niệm Đại Biến Chiếu Như Lai, cùng nhau bạch Phật rằng: “Thế Tôn! Chúng Ma, chúng con bị sức của Đại Minh cho nên chịu khổ não lớn như lửa thiêu đốt thân. Từ nay về sau, thọ nhận Tam Muội của Phật, nguyện làm tất cả việc thẳng thiện”

Bấy giờ Đức Thế Tôn Đại Biến Chiếu Kim Cương Như Lai lại nhập vào **An Ôn Nhất Thiết Thai Tạng Biến Hoá Kim Cương Tam Ma Địa**. Ra khỏi Định này xong, nói **Đại Tuỳ Cầu Bồ Tát Chân Ngôn** là:

“Án, ma ni đát lý (1) phộc nhật-ly ni (2) ma hạ bát-la để tát lý, sa-phộc hạ (3)”

Om Maṇi-dhārī-vajrī mahā-pratisārī svāhā

Khi ấy, Đức Thế Tôn nói Chân Ngôn này xong, thời hết thấy tất cả Ma Oán đại ác với các hàng Đại Lực Quỷ Thần thường ở nhân gian xâm hại Hựu Tình, ăn đũa con trong bào thai ấy... nghe Đại Minh này thấy đều kinh sợ như lửa thiêu đốt thân, đi đến chỗ Đức Phật ngự thấy đều lễ bần chân của Phật rồi bạch Phật rằng: Thế Tôn! Các Ma chúng con thọ nhận Tam Muội của Phật. Từ nay về sau chẳng hại chúng sinh, chẳng ăn đức con trong bào thai, ủng hộ hữu tình làm cho an ổn “

Bấy giờ Đức Thế Tôn Đại Biến Chiếu Kim Cương Như Lai lại nhập vào **Tri Thế Đại Trí Kim Cương Tam Ma Địa**. Ra khỏi Định này xong, nói **Tri Thế Bồ Tát Chân Ngôn** là:

“Án, phộc tô đà lý (1) ma hạ phộc tô đà la (2) một-ly sắt-trí, nễ bá để nễ (3) phộc tô, sa-phộc hạ (4)”

Om Vasu-dhārī, mahā-vasu-dhāra, mṛṣṭi nipātin vasu svāhā

Khi ấy, Đức Thế Tôn nói Chân Ngôn này xong, thời hết thấy tất cả chúng Ma thấy đều kinh sợ, chỉ niệm Đại Biến Chiếu Kim Cương Như Lai, rồi bạch Phật rằng: “Thế Tôn! Nếu người đối với Tri Thế Bồ Tát Chân Ngôn này thọ trì, đọc tụng, viết chép, cúng dường với xưng danh hiệu của Bồ Tát thì chúng Ma chúng con vì chúng sinh ấy, tuôn mưa mọi châu báu khiến cho được phú quý”

Bấy giờ Đức Thế Tôn Đại Biến Chiếu Kim Cương Như Lai lại nhập vào **Nhất Thiết Phương Tiện Điều Phục Kim Cương Tam Ma Địa**. Ra khỏi Định này xong, nói **Thiểm Điện Sí Thịnh Quang Đại La Sát Nữ Tâm Chân Ngôn** là:

“Án, lao nại-ly ni (1) bát-la cô tát đa tán ni (2) ma hạ vi nga đát lý (3) vĩ nại-dữ nhĩ hấp-vi, ma hô nại lý, lao nại-ly (5) cát bá la, ma la, đà lý ni (6) nhạ trá mạt cô trá, mạn ni đế (7) na na, bát-la ha la noa đát lý (8) hồng hồng (9) phát tra, phát tra (10) tát lý-phộc đát tha nga đa, tam ma dã ma nhục sa-ma la (11) cô lỗ, cô lỗ (12) hồng, bát-la ma lý-na dã (13) tát lý-phộc thiết đốt-lỗ noãn (14) du ni đương tất phược (15) bát-la tán noa, vi nga đát lý (16) bát tả đa, bát tả đa (17) vĩ chỉ la, vĩ chỉ la (18) xá đát dã, hồng (19) na mô hạ na hạ (20) tát lý-phộc thiết đốt-lỗ (21) tát lý-phộc nột sắt-điều nễ cật-linh đa (22) bát-la sa na dã, hồng (23) ma hạ vi nga phộc để (24) nhập-phộc la, nhập-phộc la (25) hồng, phát tra (26) a mẫu cương di (27) phộc xá ma na dã, sa-phộc hạ (28)”

Om Raudrinī prakopita-caṇḍī, mahā-vega-dhārī, vidyu-jihvī, mahodarī, raudrī, kapāla-māla-dhāriṇī, jaṭa-makuṭa-maṇḍite nānā, praharaṇa-dhāri, hūṃ hūṃ phaṭ phaṭ Sarva tathāgata-samayam-anusmara, kuru kuru hūṃ, pravaraṇā Sarva śatrūṇaṃ soṇitaṃ pracāṇḍa vega-dhāri, pacatā pacatā, vikira

vikira, sādhyat hūṃ, dāha dāha, sarva śatrū sarva duṣṭaṃ nīṛta prasannāya hūṃ, mahā-vega-vati, jvala jvala, hūṃ phat, amogha me vāsa-manāya svāhā

Khi ấy Đức Thế Tôn nói **Đại Thiểm Điện Sí Thịnh La Sát Nữ Tâm Chân Ngôn** này xong, thời hết thấy tất cả các Đai Ma Oán thấy đều kinh sợ, chịu khổ não lớn như lửa thiêu đốt thân.

Khi người Trì Minh muốn làm Pháp này. Trước tiên dùng cái áo của xác chết, dùng máu hoặc đất đỏ, vẽ hình tượng của La Sát Nữ ở trên cái áo ấy, đốt An Tát Hương, dùng hoa màu đỏ với thức ăn uống màu đỏ, xuất sinh Cúng Đường xong, trì tụng Tâm Chân Ngôn 108 biến. Sau đó đem tượng vẽ này ngằm chôn ở đất của rừng Thi Đà với xưng tên Oan Gia. Khoảng chôn tượng như vậy thì hết thấy nhóm Ma Oán thấy đều bị cấm phộc (ngăn cấm cột trói), lại thành Pháp của nhóm Si My.

Bảy giờ Đức Thế Tôn Đại Biến Chiêu Kim Cương Như Lai lại nhập vào **Ha Lợi Đế Dạ Xoa Nữ Thiện Tác Hoan Hỷ Chúng Thành Tụ Kim Cương Tam Ma Địa**. Ra khỏi Định này xong, nói **Ha Lợi Đế Dạ Xoa Nữ Tâm Chân Ngôn** là:

“Án, ha lý đái, ma hạ dục sắt ni duệ (1) ha la, ha la (2) tát lý-phộc bá dương (3) tát lý-phộc dục sắt ni (4) bát-la phệ xá nễ, sa-phộc hạ (5)”

Om_ Hārītī mahā-yakṣiṇīye, hara hara sarva bhayaṃ, sarva yakṣiṇī praveśane svāhā

Khi ấy, Đức Thế Tôn nói Ha Lợi Đế Dạ Xoa Nữ Chân Ngôn này xong, liền bảo các Chúng rằng: “Chân Ngôn này hay khiến cho các hàng Dạ Xoa Nữ vì người trì tụng làm tất cả thành tựu”

Khi người trì tụng làm Pháp này thời quán tướng bánh xe tám cãm của Phần Nộ Minh Vương. Trong bánh xe có Ha Lợi Đế Dạ Xoa Nữ với trên tám cây cãm của bánh xe có tám Đại Dạ Xoa Nữ. Tướng xong, lại tướng tự thân dùng móc câu **câu triệu** các nhóm Dạ Xoa Nữ như vậy đều đến hiện trước mặt, làm việc thành tựu.

Bảy giờ Đức Thế Tôn Đại Biến Chiêu Kim Cương Như Lai lại nhập vào **Tiêu Trừ Nhất Thiết Bệnh Tối Thắng Trí Kim Cương Tam Ma Địa**. Ra khỏi Định này xong, nói **Bát Lan Noa Xá Phộc Lý Bồ Tát Chân Ngôn** là:

“Án, tát xá tức (1) bát lan-noa xá phộc lý (2) tát lý-phộc ma lý bát-la thiết ma nễ (3) hồng, phát tra (4)”

Om_ Piśāci parṇa-śavarī, sarva mārī praśamane hūṃ phat

Khi ấy, Đức Thế Tôn nói Chân Ngôn này xong, thời hết thấy cõi Phật thấy đều chấn động. Tất cả Dạ Xoa, La Sát, loài hay gây Ma Chướng thấy đều kinh sợ, choáng váng té xuống đất.

Khi người trì tụng muốn làm Pháp Tức Tai thì nên dùng cỏ cát tường, mè (chi ma), nước cốt sữa với cành cây hoa quả cát tường dài 12 ngón tay làm củi. Y theo Pháp Tức Tai Hộ Ma làm Hộ Ma. Lại tướng Bồ Tát này đầy khắp hư không tuôn mưa Cam Lộ, hết thấy Ma Nhiễu thấy đều trừ diệt.

PHẬT NÓI KINH DU GIÀ ĐẠI GIÁO VƯƠNG
QUYÊN THỨ BA (Hết)